

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1970/QĐ-BKHCHN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/03/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung của Đề án “Chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030” của Chính phủ, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực quản trị và khả năng thích ứng của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và giá trị gia tăng của sản phẩm, dịch vụ. Góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, nhiệm vụ của Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 433/QĐ-TTg bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực. Triển khai có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa; sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Việc đánh giá kết quả triển khai phải gắn với hiệu quả thực tế như: tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán số, doanh thu thương mại điện tử, tỷ lệ số hóa quy trình, doanh thu trên nền tảng số, năng suất lao động và khả năng mở rộng thị trường.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án, nhằm nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực cạnh tranh, năng lực triển khai, ứng dụng các nền tảng, giải pháp chuyển đổi số, tăng khả năng thích ứng với tình hình phát triển của công nghệ số và biến động thị trường. Ưu tiên hỗ trợ chuyển đổi số đối với các lĩnh vực có lợi thế của tỉnh như: du lịch thông minh, nông nghiệp hàng hóa, dược liệu, quế, chè, logistics, thương mại biên giới, sản phẩm OCOP và kinh tế cửa khẩu. Từ đó, giúp cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu suất, giá trị sản phẩm từ việc triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tối đa hoá lợi nhuận, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2030 và các năm tiếp theo.

### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được tiếp cận thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số thông qua các kênh truyền thông và chương trình hỗ trợ của tỉnh.

- Phấn đấu trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai ứng dụng nền tảng, giải pháp chuyển đổi số cơ bản phục vụ hoạt động quản trị, sản xuất, kinh doanh; trong đó, ít nhất 5.000 doanh nghiệp tham gia các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số. 10 - 20 doanh nghiệp chuyển đổi số tiêu biểu gắn với đổi mới sáng tạo, có khả năng phát triển sản phẩm, dịch vụ mới hoặc cải tiến quy trình sản xuất, kinh doanh.

- Giá trị gia tăng kinh tế số các ngành, lĩnh vực chiếm khoảng 20% GRDP của tỉnh, trong đó khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng vai trò nòng cốt trong việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng số hóa.

- Phấn đấu trên 50% doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ số nâng cao phù hợp điều kiện thực tiễn như dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, truy xuất nguồn gốc và phân tích dữ liệu.

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với tối thiểu 20 tổ chức, cá nhân tham gia, đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Nhóm nhiệm vụ truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

#### 1.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số doanh nghiệp

- Nội dung:

+ Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông tổng thể về chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; biên soạn hướng dẫn, cẩm nang chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, video, clip truyền thông trên báo, đài và nền tảng số.

+ Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về vai trò, lợi ích, xu hướng và kinh nghiệm triển khai chuyển đổi số; phổ biến các chính sách, chương trình hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh; giới thiệu các mô hình điển hình, doanh nghiệp thành công trong chuyển đổi số để lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp.

+ Triển khai, thúc đẩy ứng xử văn hoá số trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Tổ chức, triển khai phổ biến, quán triệt các nội dung của Đề án đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành theo lĩnh vực.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; các Hội, Hiệp hội, cơ quan báo chí.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### ***1.2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn và bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức***

- Nội dung:

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, cuộc thi, chuyên đề về chuyển đổi số doanh nghiệp; các chương trình kết nối cung - cầu công nghệ, kết nối doanh nghiệp với chuyên gia, tổ chức tư vấn và nhà cung cấp giải pháp.

+ Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ quản lý và người lao động; xây dựng chương trình đào tạo phù hợp theo từng nhóm ngành, lĩnh vực và quy mô doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành theo lĩnh vực.

- Cơ quan phối hợp: Các Hội, Hiệp hội; UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### ***1.3. Công tác thi đua, khen thưởng***

- Nội dung: Tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong hoạt động chuyển đổi số, tạo hiệu ứng phấn đấu, thi đua triển khai chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hiệp hội doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

#### ***1.4. Xây dựng, triển khai công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp***

- Nội dung: Triển khai sử dụng bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, đánh giá hiện trạng chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

### **2. Nhóm nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số**

#### ***2.1. Rà soát, đánh giá việc thực hiện và đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa***

- Nội dung: Tổ chức rà soát, đánh giá việc triển khai các cơ chế, chính sách hiện hành liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; xác định những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện. Đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và đồng bộ với quy định của Trung ương.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành theo lĩnh vực.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### ***2.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo***

a) Xây dựng, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về tài chính, tín dụng, ưu đãi thuế; cơ chế hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi số; bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng nền tảng số dùng chung; hỗ trợ chi phí thuê dịch vụ công nghệ số; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, thanh toán số và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, du lịch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### ***2.3. Hoàn thiện hành lang pháp lý về khai thác, quản lý, chia sẻ dữ liệu trong hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp***

- Nội dung: Hướng dẫn, triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu, quản trị dữ liệu trong doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **3. Phát triển hạ tầng và dữ liệu phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp**

### ***3.1. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet và 5G***

- Nội dung: Triển khai mở rộng hạ tầng mạng băng rộng cố định và di động; Ưu tiên phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông băng rộng và phủ sóng 5G tại thành phố Lào Cai, Sa Pa, khu kinh tế cửa khẩu, khu du lịch trọng điểm, khu sản xuất tập trung và các khu vực có nhu cầu chuyển đổi số cao. Triển khai các chương trình viễn thông công ích, bảo đảm người dân và doanh nghiệp được tiếp cận dịch vụ số; từng bước thu hẹp khoảng cách số giữa các khu vực.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ; Doanh nghiệp viễn thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

### ***3.2. Phát triển hạ tầng phục vụ đổi mới sáng tạo và thử nghiệm công nghệ***

- Nội dung: Nghiên cứu tham gia các chương trình thí điểm, thử nghiệm công nghệ mới do Trung ương triển khai; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận môi trường thử nghiệm công nghệ phù hợp. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng dùng chung, cơ sở ươm tạo để nghiên cứu, thử nghiệm, kiểm chứng và hoàn thiện sản phẩm, giải pháp công nghệ chuyển đổi số gắn với khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; tổ chức khoa học và công nghệ; các cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học; Tỉnh đoàn; Hiệp hội doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

### ***3.3. Phát triển và khai thác dữ liệu phục vụ doanh nghiệp***

- Nội dung: Tổ chức cập nhật, chuẩn hóa, số hóa và công khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định; thực hiện chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp thông qua Cổng thông tin điện tử, công dữ liệu mở và các nền tảng số của tỉnh, bảo đảm an toàn, bảo mật. Hướng dẫn doanh nghiệp khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ phân tích thị trường, dự báo nhu cầu, tối ưu hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước hình thành và phát triển hệ sinh thái dữ liệu phục vụ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên số hóa, chuẩn hóa và

công khai dữ liệu chuyên ngành về du lịch, nông nghiệp, đất đai, logistics, thương mại, quy hoạch, sản phẩm OCOP phục vụ doanh nghiệp khai thác, phát triển dịch vụ và sản xuất kinh doanh.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban ngành theo lĩnh vực.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

#### **4. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa**

##### ***4.1. Đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp***

- Nội dung: Tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá mức độ sẵn sàng và mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng bộ công cụ đánh giá theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Tổng hợp, phân tích kết quả đánh giá để làm cơ sở xây dựng chính sách, chương trình hỗ trợ phù hợp theo từng nhóm doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hiệp hội doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

##### ***4.2. Xây dựng và triển khai lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực***

- Nội dung: Triển khai các tài liệu hướng dẫn, khung lộ trình chuyển đổi số cho từng ngành, lĩnh vực; hỗ trợ doanh nghiệp xác định mục tiêu, bước đi, giải pháp phù hợp. Tổ chức tư vấn trực tiếp, trực tuyến cho doanh nghiệp trong xây dựng và triển khai lộ trình chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành theo lĩnh vực.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; Hiệp hội doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

##### ***4.3. Phát triển mạng lưới tư vấn chuyển đổi số***

- Nội dung: Thành lập, công bố và cập nhật danh sách các tổ chức, cá nhân tư vấn chuyển đổi số; hình thành mạng lưới tư vấn viên theo ngành, lĩnh vực. Hỗ trợ kinh phí tư vấn cho doanh nghiệp; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ tư vấn viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Các doanh nghiệp công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thực hiện giai đoạn 2026 - 2030.

##### ***4.4. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng công nghệ số***

- Nội dung: Công bố danh mục sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo; tổ chức kết nối doanh nghiệp với các nhà cung cấp giải pháp; hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn, triển khai các giải pháp phù hợp với quy mô và nhu

cầu. Kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh với các doanh nghiệp, Viện/trường trong nước và nước ngoài; các chương trình, mạng lưới tư vấn chuyên đổi số cấp quốc gia do các Bộ, ngành Trung ương triển khai; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia, khai thác các nền tảng số dùng chung và các chương trình hỗ trợ chuyên đổi số của Trung ương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

#### **4.5. Hỗ trợ tư vấn chuyển giao công nghệ và triển khai giải pháp số**

- Nội dung: Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp; tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp; hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm các quy định pháp luật hiện hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

#### **4.6. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ**

a) Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số dùng chung, giải pháp số chi phí thấp, dễ triển khai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng thương mại điện tử, nền tảng số trong hoạt động bán hàng, marketing, quản trị khách hàng, thanh toán điện tử; mở rộng thị trường, đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh lên môi trường số gắn với truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

c) Tổ chức triển khai sử dụng hóa đơn điện tử, khai và nộp thuế điện tử toàn trình đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia thương mại điện tử (TMĐT); kết nối hệ thống quản lý thuế với sàn TMĐT, ngân hàng, nền tảng thanh toán số và đơn vị logistics nhằm đổi mới giao dịch tự động, theo thời gian thực, minh bạch và giảm thất thu ngân sách.

- Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh Lào Cai.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

#### **4.7. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số**

- Nội dung: Tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử; nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số trên cơ sở triển khai các Kế hoạch hỗ trợ pháp lý của bộ, ngành và UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

### **5. Giám sát, đánh giá và báo cáo**

- Nội dung: Tổ chức, hướng dẫn triển khai đánh giá hiệu quả chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo bộ chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá do các Bộ, ngành Trung ương ban hành. Giám sát, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo định kỳ hoạt động chuyển đổi số của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã; Hội, Hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị tổ chức có liên quan.

- Thời gian: Hằng năm.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công - tư (*đóng góp, tài trợ của doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân*); các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành (*nếu có*).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan.

- Chủ trì triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số, phát triển mạng lưới tư vấn, đào tạo và nâng cao năng lực số cho doanh nghiệp. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; hướng dẫn doanh nghiệp khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Chủ trì phối hợp liên ngành, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

- Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu cơ chế, chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; lồng ghép nội dung hỗ trợ chuyển đổi số trong các chương trình, kế hoạch phát triển doanh nghiệp của tỉnh.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ, hiệu quả sử dụng kinh phí; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

## **3. Công an tỉnh**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và phòng, chống tội phạm công nghệ cao trong quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn hệ thống thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, cảnh báo, hỗ trợ xử lý sự cố và nâng cao năng lực bảo vệ hệ thống thông tin, dữ liệu cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **4. Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; lồng ghép nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận và tham gia các chương trình, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số; rà soát, đánh giá nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp, đề xuất doanh nghiệp tham gia các chương trình hỗ trợ.

- Chủ động tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Định kỳ hằng năm trước ngày 30/11 hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **5. Các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh**

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa; kịp thời thông tin các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số doanh nghiệp; giới thiệu các mô hình, điển hình, doanh nghiệp tiêu biểu trong ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo nhằm lan tỏa và nhân rộng.

### **6. Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về chuyển đổi số; vận động doanh nghiệp hội viên tích cực tham gia các hoạt động chuyển đổi số.

- Tham gia tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn, kết nối công nghệ, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực chuyển đổi số làm cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tư vấn, doanh nghiệp công nghệ và các tổ chức hỗ trợ khác.

- Chủ động đề xuất các sáng kiến, mô hình, giải pháp chuyển đổi số phù hợp với đặc thù ngành, lĩnh vực; tham gia xây dựng và phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số phù hợp với quy mô, điều kiện và nhu cầu của đơn vị; bố trí nguồn lực, chủ động đầu tư, ứng dụng các giải pháp công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tích cực tham gia các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số của tỉnh; phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ công tác đánh giá, theo dõi và tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch.

- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số tham gia cung cấp sản phẩm, dịch vụ, giải pháp chuyển đổi số; triển khai các mô hình hợp tác linh hoạt như “dùng trước - trả sau”, “đồng đầu tư”, “chia sẻ doanh thu” nhằm nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước; đồng thời tham gia đóng góp ý kiến, phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện chính sách.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Thuế tỉnh Lào Cai;
- Tỉnh Đoàn Lào Cai;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp viên thông;
- Báo và PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng Quốc Hưng**